

đồng Bộ trưởng trình Hội đồng Nhà nước quyết định việc khen thưởng theo quy định này.

7. Bổ sung vào cuối điều 33 một đoạn như sau: Bộ Lao động — Thương binh và xã hội, Bộ Tài chính, Tổng Công đoàn Việt Nam nghiên cứu trình Hội đồng Bộ trưởng quyết định chính sách bảo hiểm xã hội và tổ chức để quản lý việc bảo hiểm xã hội đối với công nhân, nhân viên làm việc trong các đơn vị sản xuất công nghiệp ngoài quốc doanh.

Điều 2. — Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

Chủ tịch
ĐỖ MUỘI

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 149 — HĐBT ngày 27-9-1988 về việc phân vạch lại địa giới hành chính một số xã, thị trấn của các huyện Thạnh Hưng, Châu Thành và Hồng Ngự thuộc tỉnh Đồng Tháp.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Quyết định số 64B-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 12-9-1981;

Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Tháp và Ban Tổ chức của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay phân vạch lại địa giới hành chính một số xã, thị trấn của các huyện Thạnh Hưng, Châu Thành và Hồng Ngự thuộc tỉnh Đồng Tháp như sau:

A. Huyện Thạnh Hưng

1. Chia xã Mỹ An Hưng thành 2 xã lấy tên là xã Mỹ An Hưng A và xã Mỹ An Hưng B:

— Xã Mỹ An Hưng A có 1.232 héc-ta diện tích tự nhiên và 9.720 nhân khẩu.

Địa giới xã Mỹ An Hưng A ở phía đông và đông nam giáp xã Mỹ An Hưng B, phía tây và tây nam giáp các xã Hội An Đông và Bình Thạnh Trung; phía tây bắc giáp huyện Chợ Mới thuộc tỉnh An Giang; phía bắc và đông bắc giáp sông Tiền Giang và thị xã Cao Lãnh.

— Xã Mỹ An Hưng B có 1.730 héc-ta diện tích tự nhiên và 11.053 nhân khẩu.

Địa giới xã Mỹ An Hưng B ở phía đông giáp xã Tân Mỹ; phía tây và tây bắc giáp các xã Bình Thạnh Trung và Mỹ An Hưng A; phía nam giáp xã Vĩnh Thạnh; phía bắc giáp sông Tiền Giang và thị xã Cao Lãnh.

2. Chia xã Phước Thành thành 2 xã lấy tên là xã Tân Phước và xã Tân Thành:

— Xã Tân Phước có 1.561 héc-ta diện tích tự nhiên và 11.362 nhân khẩu.

Địa giới xã Tân Phước ở phía đông giáp xã Long Hậu; phía tây giáp xã Định Yên; phía nam giáp xã Tân Thành; phía bắc giáp xã Vĩnh Thạnh.

— Xã Tân Thành có 1.850 héc-ta diện tích tự nhiên và 13.853 nhân khẩu.

Địa giới xã Tân Thành ở phía đông giáp xã Long Hậu; phía tây và tây nam giáp sông Hậu Giang; phía bắc giáp xã Tân Phước,

B. Huyện Châu Thành.

Tách ấp Phú Hiệp, ấp Phú Hòa và 1/2 ấp Phú Mỹ Lương của xã Phú Hựu với 2.0 hecta diện tích tự nhiên và 9.142 nhân khẩu để thành lập thị trấn Cái Tàu Hạ (thị trấn huyện lỵ).

Địa giới thị trấn Cái Tàu Hạ ở phía đông giáp xã Tân Hòa Bắc của huyện Long Hồ thuộc tỉnh Cửu Long; phía tây giáp xã An Nhơn; phía nam giáp xã Phú Hựu (mới) theo rạch xẻo Trầu, chạy ngang qua hai ngã ba của rạch Cái Tàu Hạ nối tiếp theo rạch xóm Cười Lớn; phía bắc giáp sông Tiền Giang.

Sau khi phân vạch địa giới hành chính, xã Phú Hựu (mới) có ấp Phú Thạnh, ấp Phú Long Bình, ấp Phú Hưng và 1/2 còn lại của ấp Phú Mỹ Lương với 1.252 hecta diện tích tự nhiên và 8.156 nhân khẩu.

Địa giới xã Phú Hựu (mới) ở phía đông và đông nam giáp các xã An Phú Thuận và Tân Hòa Bắc của huyện Long Hồ thuộc tỉnh Cửu Long; phía tây và tây bắc giáp các xã An Nhơn và Tân Nhuận Đông; phía nam giáp xã An Khánh; phía bắc giáp thị trấn Cái Tàu Hạ.

C. Huyện Hồng Ngự.

Chia xã An Bình thành 2 xã lấy tên là xã An Phước và xã An Bình:

— Xã An Phước có 3.100 hecta diện tích tự nhiên và 4.626 nhân khẩu.

Địa giới xã An Phước ở phía đông giáp xã Tân Công Chí; phía tây giáp xã An Bình (mới); phía nam giáp huyện Tam Nông; phía bắc giáp xã Bình Thạnh.

— Xã An Bình (mới) có 3.462 hecta diện tích tự nhiên và 9.832 nhân khẩu.

Địa giới xã An Bình (mới) ở phía đông giáp xã An Phước; phía tây giáp sông Tiền Giang; phía nam giáp huyện Tam Nông; phía bắc giáp thị trấn Hồng Ngự.

Điều 2. — Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Tháp và Ban Tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

NGUYỄN KHÁNH

CHỈ THỊ của Hội đồng Bộ trưởng số 154-HDBT ngày 11-10-1988 về triển khai thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị về việc giải quyết một số vấn đề cấp bách về ruộng đất.

Bộ Chính trị đã ra Chỉ thị số 47-CT/TU ngày 31-8-1988 về việc giải quyết một số vấn đề cấp bách về ruộng đất. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng có liên quan, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương có kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Bộ Chính trị để sớm ổn định sản xuất và đời sống của nông dân lao động. Trước mắt cần làm tốt những việc sau đây:

1. Tổ chức cho cán bộ và nhân dân nghiên cứu kỹ Luật Đất đai, Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp và Chỉ thị 47 của Bộ Chính trị để thống nhất nhận thức về tình hình, nguyên nhân tranh chấp ruộng đất và nắm vững tư tưởng chỉ đạo và những chủ trương, biện pháp về giải quyết vấn đề ruộng đất.

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684 *
9653648
LawSoft